

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Q, ngày 01 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Bùi Thị D; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu Hiệp Hòa, phường CH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

* Bị đơn: Anh Trần Duy H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu Hiệp Hòa, phường CH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị D và anh Trần Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Bùi Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc H1, sinh ngày 08/4/2012. Anh Trần Duy H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Phạm Huy, sinh ngày 09/3/2010 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau, nH có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự ly hôn sơ thẩm đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003476 ngày 16/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q. Chị D được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND phường CH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Điền